

# PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 90

Kinh văn: “**Ngã lập thị nguyện, đô thắng vô số, chư Phật quốc giả, ninh khả đắc phủ**”.

Câu nói này chúng ta nhất định không nên xem thường. Ban đầu khi tôi đọc đến câu Kinh này cảm thấy rất kinh ngạc, đối với tôi mà nói là bị chấn động rất lớn. Tôi học Phật, xem bộ Kinh đầu tiên là “Lục Tổ Đàn Kinh”. Tôi rất là bội phục Lục Tổ, Ngài đích thực là khác người. Ngài đến Hoàng Mai đánh lễ Ngũ Tổ, Ngũ Tổ hỏi Ngài: “*Ông đến để làm gì?*”. Ngài nói: “*Con đến để làm Phật*”. Câu nói này làm cho tôi giật mình. Bạn thấy, thông thường chúng ta đến chùa miếu lạy Phật là để làm gì? Tôi đến cầu thăng quan, cầu phát tài, cầu tiêu tai khỏi nạn, trước giờ chưa từng nghe nói, cũng không thấy qua có một người nào muốn đến để làm Phật, cho nên được nghe Lục Tổ nói thì biết Ngài không giống như người khác. Ngài muốn đến làm Phật, vì sao chúng ta lại không biết? Khi xem đến đoạn Kinh văn này thì thấy Lục Tổ lại không bằng Ngài Pháp Tạng. Lục Tổ chỉ nói làm Phật, Ngài không dám nói siêu vượt chư Phật, Pháp Tạng Tỳ kheo nói Ngài muốn làm Phật và còn siêu vượt tất cả chư Phật.

Con người không thể không có nguyện. Có nguyện ắt thành. Lục Tổ muốn làm Phật, chân thật mãn nguyện của Ngài, Ngài đã làm Phật. Pháp Tạng muốn làm Phật, muốn siêu thắng tất cả chư Phật, Ngài cũng đã mãn nguyện, Ngài chân thật đã siêu vượt. Chánh báo của mười phương ba đời tất cả chư Phật không thể sánh được với Phật A Di Đà, y báo cũng không thể sánh được với Phật A Di Đà, giáo thọ danh tự cũng không thể sánh được với Phật A Di Đà, ba loại trang nghiêm “*đều siêu thắng vô số cõi nước chư Phật*”. Ngài thật đã làm được rồi. Ở ngay chỗ này, Ngài chỉ là phát nguyện.

Chúng ta muốn hỏi, ngày nay chúng ta tu hành tại vì sao thường hay thoái chuyển? Tại vì sao công lực của chính mình yếu kém đến như thế này? Bên ngoài không thể kháng lại mê hoặc, bên trong không thể hàng phục phiền não tập khí, nguyên nhân này do đâu? Bạn lập nguyện quá nhỏ, cho nên không khởi được tác dụng. Nếu như ngày nay bạn lập nguyện, bạn xuất gia học Phật làm cái gì? Ta muốn độ chúng sanh khổ nạn thế gian này. Bạn phải thật có nguyện này thì nguyện này sanh ra sức mạnh, nhất định trong thì có thể phục được phiền não, bên ngoài

có thể kháng cự được mê hoặc. Nguyện quá nhỏ, tâm nguyện không thiết thì nguyện đó sẽ bị dao động, gặp được cảnh giới nguyện liền thoái chuyển, vậy làm sao được? Chúng ta xem thấy Tổ sư Đại đức, chư Phật Bồ Tát có những nguyện kiên định không thay đổi, vĩnh viễn không thay đổi, cho nên các Ngài có thành tựu. Nguyện chính là các Ngài có phương hướng, có mục tiêu để nỗ lực, không đạt đến mục tiêu quyết không ngơi nghỉ. Bạn phát nguyện giúp đỡ tất cả chúng sanh, vì tất cả chúng sanh phục vụ, thì bạn phải thành tựu học vấn đức hạnh của chính bạn; trong tứ hoằng thệ nguyện là đoạn phiền não, học pháp môn, thì bạn nguyện độ chúng sanh mới có thể thực hiện. Nếu chỉ riêng có “*chúng sanh vô biên thệ nguyện độ*”, chính mình không chịu đoạn phiền não, không chịu học pháp môn, thì nguyện đó là không nguyện, không thể nào thực tiễn. Đây chính là nói nguyện đó của bạn không tha thiết, nguyện đó của bạn không thật, bạn ở ngay trong một đời này không luận tu học hay là làm việc, bạn vẫn là mờ mịt, không có phương hướng, không có mục tiêu, đến sau cùng không có thành tựu, không có kết quả. Cho nên, chúng ta xem thấy Pháp Tạng Ngài thị hiện ra cho chúng ta một tấm gương tốt nhất.

Học Phật, ngày nay chúng ta học tập với ai? Học tập với A Di Đà Phật. Ngày nay chúng ta ở nhân địa, nhân địa thì học Pháp Tạng, nhân quả không khác, ở nhân địa cũng học với A Di Đà Phật.

Đó là tổng kết đại nguyện của Ngài, sau cùng cầu Phật khai thị cho Ngài.

\* \* \*

Kinh văn: “**Thế Gian Tự Tại Vương Phật, tức vi Pháp Tạng, nhi thuyết Kinh ngôn: “Thí như đại hải, nhất nhân đấu lường, kinh lịch kiếp số, thượng khả cùng để. Nhân hữu chí tâm cầu đạo, tinh tấn bất chỉ, hội đương khắc quả, hà nguyện bất đắc”**”.

Ý này rất hay. Phật chứng minh cho Ngài. Phật chứng minh cho Ngài, thực tế mà nói, cũng chính là làm chứng minh cho chúng ta. Chúng ta phát nguyện, chính mình thường hay hoài nghi là nguyện của ta đã phát ngay trong một đời này ta có thể làm được hay không? Bạn xem thấy khai thị của Thế Gian Tự Tại Vương cũng sanh ra tín tâm đối với chúng ta. Phật trước dùng thí dụ để nói. Thí dụ đại hải, một người dùng đấu để lường, biển quá lớn, đấu thì quá nhỏ, bạn có thể đem nước của biển lớn lường hết hay không? Trên lý luận là có thể. “*Kinh lịch kiếp số*”, nếu như bạn thật có tuổi thọ dài đến như vậy, tuổi thọ của bạn là vô lượng kiếp, bạn ngày ngày đi lường, nhất định sẽ có một ngày lường hết nước

biển. Thí dụ này hay, trong thí dụ ám thị chúng ta phải có nghị lực, phải có quyết tâm, vĩnh hằng bất biến, bạn liền có thể thành công.

Phía sau này là chánh thuyết: “*Nhân hữu chí tâm cầu đạo*”, then chốt ở “*chí tâm*”. Chí tâm là chân tâm, không phải vọng tâm. Chân tâm là trí tuệ, vọng tâm là tình thức, ngày nay chúng ta gọi là dùng cảm tình để làm việc. Cảm tình mà làm việc thì không đáng tin, cảm tình làm việc quyết định không thể dài lâu. Trong ngôn ngữ thường nói: “*Nhân vô thiên nhật hảo, hoa vô bách nhật hương*”. Một người ngày ngày cùng nhau, người có ân ái hơn, mỗi ngày cùng thấy mặt nhau, nhìn thấy đến một ngàn ngày thì không có gì tốt để nhìn nữa, không muốn nhìn nữa. Không muốn nhìn thì sao? Muốn đổi cái mới, ghét cũ thích mới, tâm liền biến đổi. Đó là phàm tình, cho nên thường tình của con người, phàm tình chính là như vậy. Phật có trí tuệ, Phật thấy được rõ ràng. Phật nói với chúng ta những thứ này là gì? Hư tình giả ý, vạn nhất không nên nhận là thật. Nhận là thật thì bạn sẽ bị lỗ, thì bạn sẽ bị thiệt thòi. Bạn biết được thầy đều là giả, họ ưa thích bạn là giả, quyết không phải là thật, cho nên đến khi chia tay thì rất dễ dàng, không có chút đau lòng nào, vì là giả mà! Họ đến gây phiền phức cho bạn, chọc cho bạn sân si cũng là giả thì bạn sẽ không bị thiệt thòi, bạn cũng sẽ không khởi lên tức giận. “*Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng*”, không có thứ nào là thật. Phật có trí tuệ. Bạn phải từ chân tâm, chân tâm là vĩnh hằng bất biến, trên “*Kinh Lăng Nghiêm*” nói “*thường trụ trụ chân tâm*”, từ trong chân tâm phát tâm muốn cầu đạo, chân tâm sẽ không thay đổi, cho nên mới tinh tấn không ngừng.

Hai chữ tinh tấn này quan trọng. Trên Kinh điển Đại Thừa, Phật thường nói: “*Bồ Tát thiện căn duy nhất tinh tấn*”. Thiện căn của Bồ Tát chỉ có một điều. Trong thiện pháp thế gian chúng ta có ba điều, ba thiện căn là không tham, không sân, không si. Cho nên các vị phải nên biết, tham sân si đoạn rồi, bạn khởi tâm động niệm lời nói việc làm mới là thiện hạnh, không việc gì không thiện. Chỉ cần tham sân si chưa đoạn, việc thiện của bạn làm đều không đáng tin, chưa hẳn là chân thiện. Không có tham-sân-si thì cái thiện đó mới gọi là chân thiện. Đạo lý này chỉ có Phật mới có thể nói ra được, người phàm làm gì biết được? Người phàm là lấy giả làm thật.

Thiện căn Bồ Tát chỉ có một điều là tinh tấn. Chúng ta phải đặc biệt chú ý, tinh là thuần mà không tạp, tiến là cầu tiến bộ, phải tinh tấn không ngừng nghỉ. Không ngừng nghỉ chính là không gián đoạn. Pháp môn vô lượng vô biên, tôi trong lúc giảng Kinh cũng đã từng nhiều lần đưa ra một thí dụ, hy vọng mọi người từ ngay trong thí dụ mà thể hội. Vô lượng pháp môn cũng giống như một trái

banh, bất cứ một điểm nào ở trên quả banh đều đại biểu cho vô lượng pháp môn. Bất cứ một pháp môn nào, chỉ cần cùng trên mặt quả banh thành góc thẳng, bạn hướng vào bên trong quả banh mà thâm nhập, bạn nhất định có thể đến được cái tâm của quả banh. Tôi dùng cái này để thí dụ tinh tấn. Ngay khi bạn đến được cái tâm thì chính là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh mà nhà Phật thường nói. Cho nên, bất cứ một pháp môn nào cũng đều được, chỉ cần công phu dùng được chính xác, bạn quyết định có thể kiến tánh. Sau khi kiến tánh, trong cái tâm của bạn, bao gồm tất cả, bất cứ một điểm nào ở trên mặt đều cùng một cái tâm, chỉ cần bạn nắm lấy được cái tâm thì tất cả pháp có trên mặt banh bạn đều thông đạt hết. Đại đức xưa nói với chúng ta, một bộ Kinh thông thì tất cả Kinh đều quán thông. Bạn từ bộ Kinh này mà kiến tánh, bạn từ pháp môn này mà kiến tánh, bạn từ một câu danh hiệu A Di Đà Phật này mà kiến tánh thì thế xuất thế gian bao gồm tất cả pháp, không có pháp nào mà không thông đạt. Không nhất định chỉ hạn cuộc ở tham Thiền mới có thể minh tâm kiến tánh, mà bất cứ pháp nào cũng đều được. Ngoài pháp Thích Ca Mâu Ni Phật giảng ra, thế gian tất cả pháp cũng được. Vậy chúng ta muốn hỏi, trong tất cả pháp thế gian, tại vì sao từ trước đến giờ chưa có người minh tâm kiến tánh? Góc độ của họ không đúng, họ không phải hướng vào vòng tròn tâm mà nỗ lực, lại thêm một điều chính là công phu nỗ lực không đủ, vẫn chưa đạt đến được tâm điểm, nửa đường thì họ bỏ cuộc, không chịu làm, vậy thì không thể thành tựu. Hiện tượng này chúng ta xem thấy ở trên “Kinh Hoa Nghiêm”.

Trên “Kinh Hoa Nghiêm” chính là nói rõ thế xuất thế gian tất cả pháp không có pháp nào không phải do tự tánh biến hiện ra. Hay nói cách khác, không có pháp nào mà không tương ứng với tự tánh, cho nên Phật mới nói với chúng ta là tất cả pháp đều đệ nhất, không chỉ là nói pháp môn của nhà Phật, không có khác biệt. Trên “Kinh Kim Cang” nói pháp môn bình đẳng, không có khác biệt. Phật pháp cùng thế pháp cũng bình đẳng, cũng không có khác biệt, vấn đề chỉ cần góc độ và phương hướng của bạn đúng, kiên trì dài lâu, tinh tấn không ngừng thì đều sẽ có kết quả, đều có thể thành tựu. Điểm này chúng ta phải suy ngẫm. Người thế gian cầu học, tu tập, luôn luôn là tâm quá gấp, hy vọng may mắn mau thành. Với tâm lý này liền phạm lỗi lầm rất lớn. Người xưa thường nói: “*Dục tốc thì bất đạt*”. Chăm chỉ nỗ lực một thời gian vẫn chưa có thành tựu thì buông bỏ, lại đi tìm pháp môn khác. Thường hay thay đổi như vậy, đổi vài lần thì đã đến tuổi già rồi, kết quả là không thành được việc nào, một môn cũng không thể thành tựu.

Thế pháp cũng giống như Phật pháp, bạn muốn làm ra thành tích thì nhất định phải là một môn thâm nhập, tinh tấn không ngừng.

“*Hội đương khắc quả, hà nguyện bất đắc*”. Câu nói này của Phật không chỉ là an ủi mà còn là khích lệ họ, bạn nhất định sẽ có kết quả, nhất định có thể thỏa nguyện vọng của bạn. Nhất là ở vào thời đại hiện tại này, không luận làm bất cứ việc gì, không thể nào không có chướng ngại. Nếu như gặp phải chướng ngại mà tâm liền thoái chuyển thì quyết định không thể có thành tựu.

Cư sĩ Lý Mộc Nguyên đối với Thôn Di Đà, bạn xem thử, ông phát nguyện, sau khi nguyện đã phát ra thì thiết thực mà làm, không có ngày nào không nghĩ đến, ngay đến tới ngủ nằm mộng cũng nghĩ đến. Thôn Di Đà đã được ông nghĩ tưởng như vậy mà thành công. Chướng ngại ngay trong đó thật là nhiều, nhưng ông quyết không thoái chuyển, quyết không thay đổi, đây chính là chí tâm mà cầu, vì chúng sanh, không phải vì chính mình. Chúng sanh từ vô thủy kiếp đến nay tạo tác vô số nhân duyên bất thiện, ngày nay tuy là có Bồ Tát, tuy là có người muốn giúp ông làm việc tốt cũng không tránh khỏi được ma chướng. Ma chướng nhất định phải có thiện tri thức vì chúng ta làm tăng thượng duyên, Phật lực sẽ gia trì, thế nhưng nếu như không có người chăm chỉ nỗ lực mà làm thì sức của Phật cũng không thể giúp được. Luôn phải có người làm việc thay Phật thì Phật lực mới có thể gia trì được. Không có người chịu làm, Phật Bồ Tát có từ bi hơn, oai thần sức mạnh có lớn hơn cũng luống không. Cho nên, chúng ta đối với thiện tri thức như vậy cảm ân đội đức. Hai ngày qua ông nói với tôi, việc của Dương Lịch Cảnh đàm phán cũng khá tốt rồi, lớp học của Yamaha hiện tại cũng đã tìm nơi để dọn đi. Lý Hội trưởng hạn định thời gian cho họ là sáu tháng. Người của đối phương hỏi tại vì sao ông hạn định thời gian sáu tháng? Cư sĩ Lý nói tôi vì học sinh của trường mà lo nghĩ, sáu tháng thì học kỳ này của chúng kết thúc rồi, không nên để cho việc học tập của học kỳ này có chướng ngại. Ông mỗi niệm vì người mà lo nghĩ, không hề vì chính mình mà lo nghĩ. Học sinh luôn là một học kỳ thì kết thúc một giai đoạn, đến học kỳ sau, đổi một trường học khác để tiếp tục học tập thì không có chướng ngại đối với việc học tập của chúng. Tâm trạng của Bồ Tát! Cho nên, ông hiện tại ngày ngày đang nghĩ tưởng, sau khi tiếp nhận rồi làm thế nào tu sửa chỉnh lý lại? Chúng ta dọn qua bên kia làm thế nào vận dụng đạo tràng này mà đồng thời Thôn Di Đà cũng có thể khởi công? Tôi nghĩ Thôn Di Đà đại khái bảy đến tám tháng có thể khởi công. Chúng ta có được một thiện tri thức như vậy, đại biểu chư Phật Bồ Tát, thực tiễn đại từ đại bi của Phật Bồ Tát, mỗi giờ mỗi phút đang chăm sóc chúng ta. Đây chính là có nguyện ắt thành. Phải

có tín nguyện kiên định, thật tâm tinh tấn không ngừng, hướng hồ là vì nguyện vọng lợi ích của đại chúng, quyết định được Phật Bồ Tát hộ niệm, long thiên thiện thân ủng hộ.

Bên dưới là Tự Tại Vương Như Lai cụ thể dạy bảo Ngài phương pháp.

\* \* \*

Kinh văn: **“Nhữ tự tư duy, tu hà phương tiện, nhi năng thành tự, Phật sát trang nghiêm. Như sở tu hành, nhữ tự đương tri, thanh tịnh Phật quốc, nhữ ưng tự nhiếp”**.

Đoạn khai thị này của Phật đã nói ra ba chữ “*tự*”, đó là nhữ tự tư duy, nhữ tự đương tri, nhữ ưng tự nhiếp. Ba chữ “*tự*” này ý nghĩa rất sâu. Khai đạo của Phật đối với Ngài, loại phương thức này gần như là hoàn toàn giống với Thiên Tông, thiên cơ. Do đây có thể biết, Pháp Tạng không phải là người thông thường. Theo lý mà nói, thì nghe khai thị này của Phật, Ngài liền hoát nhiên đại ngộ. Thế nhưng Ngài rất từ bi, Ngài không đem cảm thọ của Ngài hiển lộ ra, cho nên phía sau giảng “*kỳ nghĩa hoằng thâm, phi ngã cảnh giới*”, kỳ thật đây là đang biểu diễn, diễn để cho chúng ta xem. Chúng ta đối với khai thị của Thế Gian Tự Tại Vương đích thực là không thể thể hội, chúng ta không biết được Ngài nói ra là ý gì. Cổ đức nói với chúng ta, ba chữ “*tự*” là trực chỉ nhân tâm, ý nghĩa chính là nói, nếu bạn muốn cầu vô thượng đạo, nếu bạn muốn cầu y báo, chánh báo, phương pháp giáo hóa chúng sanh, ba loại trang nghiêm siêu thắng cõi nước chư Phật thì phải cầu ngay trong tự tánh. Phật nói là lời chân thật. Lìa khỏi tự tánh, không thể tương ưng với tự tánh, thì bạn quyết định không thể mãn nguyện. Trong Phật pháp đã nói: “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng*”. Tại vì sao nói được khẳng định đến như vậy, có cầu ắt có ứng? Hướng vào trong tự tánh mà cầu thì liền hữu cầu tất ứng, hướng ra bên ngoài mà cầu chưa chắc sẽ có ứng. Ngạn ngữ thường nói thế gian có hai cái khó là cầu người khó, lên trời khó. Hướng vào chính mình mà cầu thì dễ. Bạn hướng đến Tự Tại Vương mà cầu cũng không được, Ngài cũng không giúp được cho bạn, Ngài chỉ có thể dạy bạn. Bạn nhất định phải cầu ở chính mình. Cho nên, ba chữ “*tự*” này là nói tự tánh, tự tánh của chính mình.

Trong Phật pháp thường nói là “*Tất cả pháp không rời tự tánh*”, trên Kinh Quán Vô Lượng Thọ đã nói là “*tâm tác tâm thị*”. Nguyên lý niệm Phật thành Phật chính là hai câu nói này trên Quán Kinh: “*Thị tâm thị Phật, thị tâm tác Phật*”, căn cứ đạo lý này niệm Phật thành Phật. Bạn phải chân thật hiểu rõ đạo lý này.

Thị tâm là Bồ Tát, thị tâm làm Bồ Tát; thị tâm là người, thị tâm liền làm người. Là người thế nào vậy? Năm giới mười thiện là người, bạn ở trong mười pháp giới, cái tâm đó liền biến thành người, thì làm người. Thị tâm thị quý, thị tâm liền làm nga quý. Quý là gì vậy? Lòng tham. Người lòng tham nặng, chúng ta đều nói người đó là đầu óc của quý. Tâm đã làm quý rồi, tương lai họ đến cõi nào vậy? Sẽ đi đến cõi quý. Nếu như cái tâm này có sân hận, đó kỵ sân hận, thị tâm thị địa ngục, thị tâm liền làm địa ngục. Tất cả vạn pháp không lìa tự tánh, Phật nói ra đạo lý này với chúng ta.

Pháp Tạng phát ra là tâm gì? Phát ra là tâm Phật thì đi làm Phật, hơn nữa còn siêu việt hơn tất cả chư Phật. Cho nên, chỉ cần bạn phát ra là chân tâm, tinh tấn không ngừng, bạn nhất định sẽ được thánh quả. Trên Kinh Đại Thừa thường nói, Kinh Đại Thừa là nói lời chân thật, nói cảnh giới thân chứng trên quả địa Như Lai, nhân quả đồng thời, đó là thật. Cho nên, tâm chúng ta khởi lên một niệm tham, nghiệp nhân của đường nga quý liền thành tựu rồi, trong A Lại Da Thức đã trồng xuống hạt giống của cõi nga quý rồi. Một niệm tâm sân khởi lên thì hạt giống của địa ngục đã thành tựu. Cái ý niệm này là nhân, chủng tử kết nghiệp tập trong A Lại Da Thức là quả. Chủng tử nghiệp tập, quả lại biến thành nhân, gặp được duyên liền khởi hiện hành, liền lại biến thành quả. Chủng tử khởi hiện hành, hiện hành gieo chủng tử vĩnh viễn đang tuần hoàn không dứt, đây chính là chúng ta thường nói “*vạn pháp giai không, nhân quả bất không*”, nhân quả tuần hoàn chuyên biến thì có. Đây là Phật nói ra chân tướng của vũ trụ nhân sanh.

Phật lại nói: “*Nhân cái quả hải, quả triệt nhân nguyên*”. Ý nghĩa của câu nói này cực sâu cực rộng, nói rõ khởi tâm động niệm của chúng ta châu biến pháp giới. Pháp giới là quả hải. Không nên nói chúng ta làm một sự việc, đừng cho rằng sự việc của chúng ta làm là rất âm mật, không có người nào biết được, vậy thì bạn hoàn toàn sai lầm. Âm mật của bạn không có người biết, chỉ có thể che đậy người ngu si, phàm phu ngu si không biết, chư Phật Bồ Tát làm gì mà không biết chứ? Bởi vì bất cứ một ý niệm nào, ý niệm vừa khởi liền châu biến pháp giới, đây là người hiện tại các nhà khoa học gọi là sóng tư tưởng. Tốc độ của sóng tư tưởng quá lớn, không cách gì tưởng tượng được, chỗ này mới vừa động liền châu biến pháp giới. Không như sóng động của vật chất, sóng động của vật chất, chúng ta nói sóng động của ánh sáng, sóng động của điện, sóng động của âm thanh, tốc độ thì rất là chậm. Lấy cái biết hiện tại của chúng ta như hệ ngân hà, khoa học gia nói với chúng ta, bên cạnh hai đầu của hệ ngân hà, từ bên cạnh bên đây đến bên cạnh phía bên kia, dùng tốc độ của ánh sáng phải đi hai mươi vạn năm. Hai mươi

vạn năm tốc độ ánh sáng đó mới đến nơi, bạn mới biết được tốc độ của ánh sáng chậm đến mức nào, ở trong thái không tốc độ của ánh sáng rất chậm. Thế nhưng sóng của tư tưởng không như vậy, vừa mới động thì châu biến pháp giới, cho nên có thể lập tức tương thông với chư Phật Bồ Tát. Chúng ta khởi lên một niệm thiện, cảm ứng tương thông với Phật Bồ Tát, thiện thân. Chúng ta khởi lên niệm ác, cũng khởi lên cảm ứng với ma vương, yêu ma, họ đến để giúp cái ác bạn thêm lớn, đến gia trì bạn, giúp cho bạn nhanh vào ba đường ác, nhanh chóng đọa địa ngục, đó là yêu ma quỷ quái. Xem bạn khởi lên ý niệm gì, dùng cái tâm gì, điều này quan trọng hơn bất cứ thứ gì.

“*Quả triệt nhân nguyên*” là từ ở trên nhân mà nói. Chư Phật Như Lai ở quá địa, chúng sanh mười pháp giới khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, các Ngài đều biết. Chỗ này trên Kinh nói rất rõ ràng, Thế giới Tây Phương Cực Lạc không chỉ A Di Đà Phật, chư đại Bồ Tát, phàm là người vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, cho dù là người hạ hạ phẩm vãng sanh, trên Kinh đều nói là thiên nhân đồng thị, thiên nhĩ triệt thính, tha tâm biến tri. Vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc là quả báo, quả triệt nhân nguyên. Cho nên sau khi đọc Kinh văn này rồi, chân thật là dựng cả lông tóc, chúng ta làm sao dám khởi lên một ác niệm nào, làm sao dám làm việc xấu? Có được năng lực gì có thể giấu được người? Bạn cho rằng giấu được người, chẳng qua là tự gạt mình gạt người mà thôi, đây là việc không thể nào. Đây đều là nói lời chân thật với bạn. Biết rõ chân tướng sự thật, phát ra một thiện nguyện, chân tâm phát nguyện, tinh tấn không giải đãi thì làm gì mà không thành tựu? Nhất định thành tựu, nên gọi là “*tâm tưởng sự thành*”, đều là chân thật.

Ở chỗ này Phật nói ra ba chữ “*tự*”, thực tế mà nói là hết lời khuyên bảo, ý nghĩa rất sâu rất rộng. Cổ đức giảng Kinh nói đến chỗ này cũng tiết lộ ra cho chúng ta một tin tức. Các Ngài nói ở trong đây chí ít có ba ý nghĩa.

***Ý nghĩa thứ nhất là Tỳ kheo Pháp Tạng thiện căn sâu dày.*** Phía trước chúng ta đọc đến, Thế Tôn vì chúng ta giới thiệu người này là “*cao tài dũng triết, dữ thế siêu dị*”. Đây không phải là người thông thường, mà là người rất thông minh, có trí tuệ, có tâm từ bi, có nghị lực. Đối với hạng người này làm thế nào thành tựu cõi Phật trang nghiêm có cần phải nói hay không? Ông phải chính mình biết làm thế nào, đó là một ý. Cũng chính là nói rõ, không cần Phật phải nói ra nhiều, ông chính mình phải nên biết nghĩ ra được, hướng hồ thời gian gần bên Như Lai rất dài, thường thường nghe Kinh thánh pháp, đã huân tập thành chủng, không cần Phật phải nói ra nhiều. Đây là một ý.

***Ý nghĩa thứ hai là nói nhiếp thủ Phật quốc.*** Phía trước Ngài có nguyện vọng này, nếu muốn siêu việt cõi nước chư Phật, hay nói cách khác, bạn không thể không biết đối với tình hình trong cõi nước chư Phật, nghiệp nhân quả báo, lý luận và sự thật, sau đó bạn mới hiểu được làm thế nào chọn lựa, biết được làm thế nào để lấy bỏ thỏa đáng. Căn tánh chúng sanh mười phương thế giới không như nhau, ưa thích cũng không như nhau, có một số cõi Phật là Tịnh Độ, có một số cõi Phật là uế độ, có một số cõi Phật chúng sanh trong đó rất phức tạp (như Thế giới Ta Bà chúng ta thì rất phức tạp), có một số cõi nước thì rất đơn thuần. Loại nhiếp thủ này tùy theo ý của bạn. Bạn ưa thích lấy bỏ thế nào, đó là việc của chính bạn, người khác làm sao có thể miễn cưỡng bạn được? Tùy theo nhu cầu của người, tùy theo sở thích của người. Cái ý này chính là nói cũng không cần Phật phải chỉ dạy cho bạn, bạn chính mình thông minh như vậy, có trí tuệ như vậy, cho nên bạn đều có năng lực phân biệt thiện ác, phải quấy, chân vọng, lợi hại. Đây là ý thứ hai.

***Ý nghĩa thứ ba là nói, phạm hệ ở Tịnh Độ có báo độ, ở trong đây có tự có tha.*** Báo độ, chúng ta thường nói cõi Thật Báo Trang Nghiêm. Cõi Thật Báo Trang Nghiêm là báo độ của Như Lai, Bồ Tát cũng không có phần. Chỗ này nói với chúng ta một việc gì vậy? Đó là hoàn cảnh y báo của chúng ta, cũng chính là nói hoàn cảnh sinh hoạt của chúng ta, hoàn cảnh sinh hoạt tốt xấu là từ nơi tâm chúng ta biến hiện ra. Tâm của bạn tốt, hoàn cảnh cư trụ của bạn liền tốt; tâm của bạn bất thiện, hoàn cảnh cư trụ của bạn liền bất thiện. Y báo tùy theo chánh báo chuyên. Phật là đạt đến chí thiện cứu cánh viên mãn, cho nên báo độ của Ngài trang nghiêm, chư đại Bồ Tát cũng không thể nào so sánh. Báo độ Như Lai trang nghiêm, Phật Bồ Tát có thể hưởng thụ hay không? Chưa hề thấy. Có thể hưởng thụ mấy phần nhưng không thể nào hưởng thụ đến viên mãn, tại vì sao vậy? Không phải cảnh giới chính mình. Cái ý này rất sâu.

Ngày nay, thế giới này chúng ta trược ác đến cùng tột, ở trên Kinh Phật nói “*đời ác năm trược*” không sai chút nào. Ba ngàn năm trước đã nói xã hội của ba ngàn năm sau, dường như Thế Tôn chính mắt nhìn thấy, trược ác đến cùng tột. Tại vì sao có thể biến thành ra như vậy? Biến thành ra như vậy là do tất cả chúng sanh kiến giải sai lầm, tư tưởng sai lầm, kiến giải và tư tưởng hoàn toàn trái với tự tánh. Do bởi tư tưởng cùng kiến giải sai lầm mới sanh khởi vô lượng vô biên phiền não. Các vị phải nên biết, trong năm trược thì hai điều này là nhân tố quan trọng nhất, sau đó mới có chúng sanh trược (vô số chúng sanh đại địa, động vật, thực vật, khoáng vật đều biến chất), mạng trược (đời sống rất gian nan, rất là đau

khổ, thọ mạng ngắn ngủi, bệnh tật tăng nhiều, bệnh tật kỳ lạ đều xuất hiện ra), hợp lại nên gọi là kiếp trước. Thời đại này thật không tốt, là thời đại kiếp nạn. Chúng ta làm sao cứu vãn? Vãn phải từ kiến giải, cứu vãn từ trên tư tưởng. Nếu như chúng ta đem cách nhìn cách nghĩ sai lầm của chúng ta đều có thể sửa đổi làm mới lại, người người đều có chánh tri chánh kiến, tư tưởng kiến giải gần giống với chư Phật Bồ Tát, hoàn cảnh y báo của chúng ta cũng sẽ chuyển đổi lại. Phật pháp có thể giúp đỡ tất cả chúng sanh, “độ tất cả khổ ách”, đạo lý chính ngay chỗ này. Cho nên, trong ba ý nghĩa thì ý nghĩa này rất sâu.

Tự Tại Vương Như Lai giáo huấn Pháp Tạng là “*thanh tịnh Phật quốc ông phải nên tự nhiếp*”. Ngài Pháp Tạng hiểu rõ những nguyên tắc nguyên lý này. Không hiểu rõ vậy Phật phải nói với Ngài là ông hiểu rõ đạo lý này rồi, hiểu rõ những nguyên tắc nguyên lý này, những vấn đề này cần phải hỏi nữa hay sao? Lời đáp này của Phật gần như là đáp không cần hỏi, trên thực tế ý nghĩa rất sâu.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*